

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH

LẦN THỨ IX, NHIỆM KỲ 2020-2025.

■ Nguyễn Vũ Sơn¹

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU của Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp về thực hiện Kế hoạch số 134-KH/TU ngày 10/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”. Được sự thống nhất của Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp, ngày 28 và 29/5/2020, tại Hội trường Thành ủy thành phố Trà Vinh, Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường long trọng tổ chức Đại hội đảng viên lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Tham dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Bùi Công Kháng - Ủy viên Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp; đồng chí Nguyễn Can Trường Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ tịch Hội cựu Chiến binh Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp.

Về tình hình đảng viên tham dự Đại hội: Tổng số đảng viên được triệu tập: 147/150 đồng chí (Trong đó: Đảng viên chính thức: 143 đồng chí; đảng viên dự bị 04 đồng chí). Có 03 đảng viên không triệu tập Đại hội, lý do đang trong thời gian nghỉ hậu sản.

Đại hội đã được nghe Đoàn chủ tịch thông qua dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ lần thứ IX; báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành Đảng bộ Sở lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 – 2020; chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025; báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, văn kiện Đại hội Đảng của Tỉnh ủy, văn kiện Đại hội Đảng của Đảng ủy Khối; văn kiện của Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường.

Đại biểu tham dự Đại hội đã có những ý kiến thảo luận, tham luận về các vấn đề như sau: Thứ nhất: 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá năm 2020 và những năm tiếp theo theo Kế hoạch số 145-KH/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thứ hai: Về giải pháp xanh, sạch, đẹp cảnh quan môi trường; Thứ ba: Về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị; Thứ tư: Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc nâng cao thủ tục hành chính cho người dân...

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, đồng chí Bùi Công Kháng - Ủy viên Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp biểu dương về công tác chuẩn bị nhân sự, văn kiện Đại hội Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường, ghi nhận những thành tích tiêu biểu mà Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2015-2020 đã đạt được. Đồng thời, đề nghị Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020-2025 tiếp tục phát huy những ưu điểm mà Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2015-2020 đã thực hiện thắng lợi trong thời gian qua và phát huy tốt truyền thống đoàn kết, khai thác và sử dụng tốt các nguồn lực tạo thành sức mạnh tổng hợp để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX đã đề ra, tạo bước chuyển biến mới về chất, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành mà Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao phó, đồng thời góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo Đại hội của Đảng ủy Khối, đồng chí Trần Văn Hùng thay mặt Đoàn Chủ tịch, cảm ơn sự ghi nhận và biểu dương của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đối với những thành tựu

¹ - Đơn vị Trung tâm công nghệ thông tin TNMT

Đảng bộ đã đạt được trong nhiệm kỳ qua. Đồng thời, bày tỏ sự thông cảm, chia sẻ với Đảng bộ Sở về những khó khăn ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội. Đặc biệt là những ý kiến chỉ đạo mang tính định hướng, gợi ý những giải pháp giúp Ban Chấp hành Đảng bộ lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đề ra. Xin nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bùi Công Kháng. Sau Đại hội sẽ tập trung lãnh, chỉ đạo, chính lý văn kiện ban hành, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt và cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội thành Nghị quyết hàng năm và tổ chức thực hiện bằng những hành động cụ thể để đạt hiệu quả cao nhất theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở, lần thứ IX đã đề ra.

Qua 1,5 ngày làm việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, tích cực và đầy trách nhiệm, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Đại biểu đi dự Đại hội cấp trên thuộc Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các đồng chí như sau:

Ban Chấp hành Đảng bộ 11 đồng chí:

1. Trần Văn Hùng, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy;
2. Nguyễn Minh Tâm, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy;
3. Nguyễn Quốc Tuấn (Chi cục đất đai), Ủy viên Thường vụ Đảng ủy;
4. Nguyễn Quốc Tuấn (Thanh tra), Ủy viên Ban Chấp hành;
5. Nguyễn Thị Bạch Cúc, Ủy viên Ban Chấp hành



Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020-2025 ra mắt hạ quyết tâm

6. Trần Thị Thu Hiền, Ủy viên Ban Chấp hành
7. Đinh Thị Nhanh, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Thái Thành Nền, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Dương Văn Hiệp, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Thạch Thị Loan, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Nguyễn Quốc Việt, Ủy viên Ban Chấp hành.

Đại biểu dự Đại hội cấp trên 06 đồng chí đại biểu chính thức và 01 đồng chí đại biểu dự khuyết

1. Trần Văn Hùng, Đại biểu chính thức;
2. Nguyễn Minh Tâm, Đại biểu chính thức;
3. Nguyễn Nam Tuấn, Đại biểu chính thức;
4. Nguyễn Quốc Tuấn (TTra), Đại biểu chính thức;
5. Nguyễn Quốc Tuấn (Chi cục đất đai), Đại biểu chính thức;
6. Nguyễn Thị Bạch Cúc, Đại biểu chính thức;
7. Nguyễn Quốc Việt, Đại biểu dự khuyết.

Đại hội Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã thống nhất 100% biểu quyết các chỉ tiêu Nghị quyết:

Giáo dục chính trị- lãnh đạo tư tưởng

- 100% ĐV, CCVC học tập và quán triệt Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Ngành.

- 100% ĐV, CCVC thực hiện tốt quy định của Ngành, không có đảng viên vi phạm, kỷ luật;

- 100% Đảng viên, CBCC thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TU; Chỉ thị 46-CT/TU; Chỉ thị số 47-CT/TU; Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- 100 % Chi bộ được phân công hỗ trợ địa phương thực hiện hoàn thành tiêu chí 17 xây dựng xã Nông thôn mới.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- 100 % Chi bộ xây dựng Kế hoạch học tập hàng năm; từng đảng viên, công chức, viên chức tham gia học tập đầy đủ các chuyên đề và xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện học tập theo chuyên đề kế hoạch hàng năm.



Đại biểu dự Đại hội cấp trên ra mắt

- 100% đảng viên, quần chúng của đơn vị thực hiện đánh giá biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

Công tác tổ chức, xây dựng Đảng

- 85% đảng viên trở lên được đánh giá, phân loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ” và 95% Chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch vững mạnh”.

- 100% đảng viên được khảo sát đánh giá và kiểm điểm cuối năm.

- 100% đảng viên tham gia sinh hoạt ở địa phương, nơi cư trú.

- 100% đảng viên dự bị được giúp đỡ công nhận đảng viên chính thức khi đến thời hạn.

- 100% đảng viên, công chức, viên chức chấp hành tốt Luật An toàn Giao thông, không vi phạm Luật An toàn Giao thông; Luật phòng chống tác hại của rượu, bia.

Công tác đào tạo và phát triển Đảng viên

- Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đề nghị đưa đi học chuyên môn và trung cấp chính trị, quản lý nhà nước theo chỉ tiêu phân bổ.

- Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ phát triển mới ít nhất 08 đảng viên/năm.

Công tác đoàn thể

- Phần đầu hàng năm Đoàn Cơ sở đạt danh hiệu “Cơ sở Đoàn vững mạnh”; Công đoàn đạt danh hiệu “Công đoàn xuất sắc”;

- 100% công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện được kết nạp vào tổ công đoàn;

- Tham gia và thực hiện tốt công tác ủng hộ

các quỹ theo chỉ tiêu, kế hoạch của công đoàn cấp trên phát động.

- Nâng cao đời sống vật chất cho công chức, viên chức đơn vị: thăm hỏi động viên kịp thời công chức, viên chức khi đau ốm, khó khăn theo chế độ quy định hiện hành. Tiền lương thu nhập tăng thêm năm sau cao hơn năm trước.

Công tác chuyên môn:

- Đảng bộ phối hợp chặt chẽ với chính quyền, tăng cường chỉ đạo, quán triệt các đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu giải quyết Thủ tục hành chính cho Tổ chức đúng hạn đạt trên 97,5%; Giải quyết cho hộ gia đình, cá nhân đạt trên 98,5%.

- Tập thể hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn đạt từ 85% trở lên và hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

- Thực hiện đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Tỉnh đảng bộ:

+ Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt tỷ lệ 98,5%.

+ Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt tỷ lệ 100%.

+ Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt tỷ lệ từ 100% và không để phát sinh cơ sở mới.

+ Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt trên 99,23%.

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH TRÀ VINH TỔ CHỨC LỄ PHÁT ĐỘNG, HƯỞNG ỨNG NGÀY “MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI” TẠI CHÙA BÃY XÀO GIỮA HUYỆN TRÀ CÚ

■ Nguyễn Vũ Sơn¹

Sáng ngày 5/6/2020 thực hiện Công văn Hướng dẫn số 28/HD-MTTW- BTT ngày 01/6/2020 của Ban Thường trực Ủy ban TỰ MTTQVN, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Trà Vinh đã tổ chức Lễ phát động Hưởng ứng ngày “Môi trường thế giới” năm 2020 tại chùa Bãy Xào Giữa, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh;

Tại buổi lễ với sự hiện diện của: Ông Kim Sang – Phó chủ tịch UBMTTQVN tỉnh; Ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBMTTQVN huyện Trà Cú, cùng đại diện lãnh đạo xã, ấp đồng tham dự lễ.

Về phía chùa có sự tham dự của đại diện ĐĐ Giang Sô Thanh – Chánh Văn phòng Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện Trà Cú, Trụ trì chùa Bãy Xào Giữa, Ban quản trị chùa và bà con Phật tử tại địa phương đồng tham dự.

Mở đầu cho buổi lễ, ĐĐ.Giang Sô Thanh đọc Công văn của Ban Thường trực Ban MTTQVN tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì môi trường” và ngày “Môi trường thế giới” 5/6/2020.

Tiếp đến, ông Kim Sang – Phó chủ tịch UBMTTQVN tỉnh phát biểu chi biết: “Sống tốt cho môi trường là sống tốt cho chính mình”. Đồng thời nhấn mạnh tầm quan trọng và ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường là những hoạt động giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, cải thiện môi trường đảm bảo cân bằng sinh thái. Ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra cho môi trường.

Khai thác sử dụng hợp lí và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. Môi trường không chỉ là không gian



Quan cảnh buổi ra quân



Ông Kim Sang – Phó chủ tịch UBMTTQVN tỉnh phát biểu

1 - Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT



Quan cảnh buổi ra quân



Ông Kim Sang – Phó chủ tịch UBMTTQVN tỉnh phát biểu

sống của con người và sinh vật, mà còn là nơi cung cấp những tài nguyên thiên nhiên như: Rừng, khoáng sản, động thực vật quý hiếm,... phục vụ cho cuộc sống của con người. Hãy cùng nhau “Hành động vì thiên nhiên”. Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ tất yếu không chỉ của riêng ta mà đó là trách nhiệm chung của cả cộng đồng cần tham gia trực tiếp trong việc bảo vệ môi trường từ những hành động nhỏ nhất như:

Tổ chức ra quân trồng cây xanh, thu gom xử lý chất thải. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc không săn bắt ĐV quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng, không khai thác, đánh bắt, sử dụng cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên. Xây dựng nền kinh tế tuần hoàn chất thải, chống rác thải nhựa trên cạn và đại dương. Nhân sự kiện ngày “Môi trường thế giới” năm 2020 tại các khu

dân cư treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền cùng hành động nhằm phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái, ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường an ninh lương thực, bảo vệ tài nguyên nước. Đây là thời điểm mỗi quốc gia cùng chung tay và có hành động cụ thể, thiết thực vì thiên nhiên và trái đất của chúng ta. Thay mặt cho UBMTTQVN tỉnh, ông gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến chư Tăng, quý đại biểu và bà con Phật tử.

(Đại biểu trồng cây xanh và phát động phong trào vệ sinh môi trường)

Sau buổi lễ, lãnh đạo, chư Tăng và bà con tại địa phương, cùng nhau trồng 100 cây Hoàng Yến dọc hai bên đường chùa Bãy Xào Giữa, xã Kim Sơn, ngoài việc làm đẹp tạo mỹ quan đô thị mà còn góp phần vào việc trồng cây gây rừng bảo vệ môi trường tức là bảo vệ lá phổi của chính mình.

(Nguồn Hướng dẫn số 28/HD-MTTW– BTT ngày 01/6/2020)

HỘI NÔNG DÂN TỈNH TRÀ VINH ... (tiếp theo trang 17)

Từ công tác tuyên truyền vận động thực hiện Chỉ thị 48 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 52 của UBND đề xuất giải pháp cho những năm tiếp theo;

Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình hình bảo vệ môi trường tại huyện Tiểu Cần từ nguồn kinh phí môi trường đề các cấp Hội thực hiện trong năm 2021.

Cần xây dựng mô hình điểm để hội viên, nông dân chấp nhận khi được mắt thấy, tai nghe từ thực địa để cán bộ, hội viên làm theo.

Cơ chế chính sách đầu tư mô hình sản xuất

nông nghiệp sạch để hội viên, nông dân dễ dàng tiếp cận và nhất là mỗi địa phương là một sản phẩm đặc thù.

Tập huấn những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường cho cán bộ chủ chốt ở tuyến cơ sở, từng bước có kiến thức và kỹ năng cơ bản trong triển khai Chương trình phối hợp giữa hai ngành. Đồng thời đào tạo kiến thức cơ bản trong kiểm tra, giám sát quản lý và bảo vệ môi trường hơn nữa cho cán bộ tuyến cơ sở.

(Nguồn Báo Cáo số 251/BC-HNDT của Hội Nông dân tỉnh)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẤT ĐAI THỜI CÔNG NGHỆ 4.0

■ **Trịnh Hải Sơn**¹

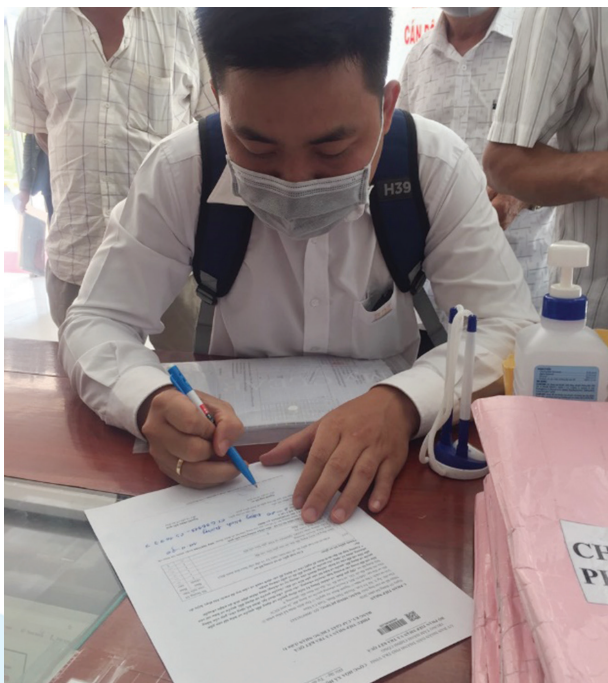
Sự phát triển của cách mạng 4.0 kéo theo dịch vụ khách hàng ngày càng hoàn thiện ở nhiều lĩnh vực, trong đó lĩnh vực đất đai, mang lại nhiều lợi ích cho người dân.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin giúp người nộp hồ sơ đất đai không phải tập trung đông tại cơ quan hành chính. Điều này có ý nghĩa không nhỏ trong việc tránh được nguy cơ lây lan bệnh dịch thời điểm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp như hiện nay.

Cuộc cách mạng 4.0, được cho là làm thay đổi mọi thành phần của nền kinh tế. Người dân giờ đây chỉ với chiếc smartphone có thể mua sắm và giải quyết được nhiều công việc. Vậy làm thế nào để việc thực hiện các thủ tục hành chính công đặc biệt là “lĩnh vực đất đai” cũng được thao tác tiện lợi như vậy?

Để làm được như vậy từ năm 2018 đến nay Văn phòng đăng ký đất đai đã đề ra một số kế hoạch cụ thể về việc triển khai thí điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bưu điện văn hóa các xã và một số văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh bên cạnh đó đơn vị còn tăng cường nguồn lực, các ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ đất đai trực tuyến thông qua cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Tuy nhiên, qua các nỗ lực triển khai của đơn vị thì kết quả đạt được trong năm 2018 và năm 2019 chưa tốt, chưa tạo được sức lan tỏa trong người dân. Kết quả trong hai năm tổng số hồ sơ tiếp nhận qua cổng dịch vụ công chỉ 16 hồ sơ trên 290.082 hồ sơ.



Người dân đến nhận Giấy chứng nhận khi có kết quả nộp hồ sơ trực tuyến MĐ3

1 - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh

Việc ứng dụng và tiếp cận với công nghệ thông tin của người dân trong việc tạo lập và nộp hồ sơ qua cổng thông tin điện tử được đánh giá là rất tốt trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19. Do tâm lý của người dân đối với hồ sơ đất đai thường là muốn “gặp tận mặt” người tiếp nhận để trao hồ sơ, “muốn nghe trực tiếp” hướng dẫn và “sờ tận tay” phiếu hẹn nên thường chọn cách nộp hồ sơ giấy trực tiếp tại bộ phận một cửa.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, việc người dân nộp hồ sơ đất đai có thể thực hiện các thủ tục bằng phương thức Scan (chụp) hồ sơ và nộp hồ sơ trên cổng thông tin điện tử thông qua điện thoại thông minh hoặc máy vi tính có kết nối với mạng internet thay vì đứng hàng dài chờ đến lượt càng có ý nghĩa. Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trực tuyến từ đầu năm 2020 đến nay đạt hiệu quả tích cực, tổng số hồ sơ về đất đai đã tiếp nhận trên địa bàn tỉnh từ đầu năm là 55.436 hồ sơ hộ gia đình và cá nhân, trong đó có 975 hồ sơ đã nộp trực tuyến mức độ 3.

Tiếp tục cải thiện, mạng lại nhiều thuận lợi cho người dân

Với dịch vụ công trực tuyến, người dân được đáp ứng đa dạng nhu cầu, chỉ cần có kết nối mạng Internet, giúp vượt qua mọi rào cản về địa lý, không gian và thời gian.

Văn phòng đăng ký đất đai đã phối hợp với VNPT Trà Vinh triển khai được 22 thủ tục, tương ứng với 47 quy trình trên hệ thống dịch vụ công

trực tuyến của tỉnh (<https://dichvucong.travinh.gov.vn/>). Từng bước nâng cấp, triển khai cấp độ dịch vụ từ cấp độ 3 lên cấp độ 4. Bên cạnh đó, nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trao đổi các thắc mắc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai đã xây dựng trang Zalo Official Account: “VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TRÀ VINH” và số điện thoại (094.768.1106) để người dân liên hệ hỗ trợ trực tiếp. Thông qua kênh Zalo và số điện thoại trên, người dân có thể tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính của mình hoặc liên hệ hỗ trợ các vấn đề liên quan đến hồ sơ lĩnh vực đất đai

Với sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc xây dựng thành phố thông minh đã trở thành xu hướng phát triển tất yếu đối với các đô thị, nhất là với các thành phố lớn trên thế giới cũng như tại Việt Nam. Trong thời gian tới Văn phòng đăng ký đất đai tiếp tục triển khai các Kế hoạch và tăng các biện pháp tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân trong việc nộp hồ sơ trực tuyến và triển khai các hướng dẫn trên hệ thống Zalo Official để người dân có thể tự nộp hồ sơ đất đai qua cổng thông tin điện tử của tỉnh. Tiếp tục phối hợp và ưu tiên giao dịch bằng phương thức điện tử với cơ quan thuế, các tổ chức tính dụng và các cơ quan, đơn vị liên quan đến việc giải quyết thủ tục đất đai giúp người sử dụng dịch vụ và Nhà nước tiết kiệm ngân sách, mang đến sự tiện lợi.



HƯỚNG DẪN THEO DÕI TRANG ZALO VPĐKĐĐ

- 1) Bật ứng dụng Zalo/
Thêm bạn bè/Quét mã QR
- 2) Nhấn nút Quan tâm

Số điện thoại hỗ trợ:
094.768.1106

CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN LỄ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VIỆT NAM VÀ HƯỞNG ỨNG NGÀY ĐẠI DƯƠNG THẾ GIỚI NĂM 2020

■ Nguyễn Thái Nguyên¹

Hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2020 (từ ngày 01 – 08/6) với chủ đề “Đổi mới để phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam” và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới (08/6) với chủ đề “Đổi mới vì một đại dương bền vững” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Ngày Đại dương thế giới năm 2020 với chủ đề “Đổi mới vì một đại dương bền vững”, sẽ là cơ hội để giới thiệu những phương pháp, ý tưởng, sản phẩm mới, các giải pháp khả thi nhằm làm nổi bật những đổi mới trong các lĩnh vực liên quan đến đại dương như công nghệ, hệ thống cơ sở hạ tầng, quản lý tài nguyên, sản phẩm, khoa học công nghệ mới...Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2020 với chủ đề “Đổi mới để phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam”, mục đích đổi mới công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch của các bộ, ngành và địa phương nhằm cụ thể hóa các nội dung trong Nghị quyết 26/NQ-CP. Để tổ chức thành công Tuần lễ

Biển và Hải đảo Việt Nam và hoạt động hưởng ứng Ngày Đại dương Thế giới năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2020 và đề nghị các Sở, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động sau:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc và thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết 26/NQCP của Chính phủ.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan tới biển, đảo Việt Nam, gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương và lồng ghép các nội dung có liên quan trong văn kiện của Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.



Ảnh Thái Nguyên

1 - Phòng Quản lý Tài nguyên và biển

- Tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam, phát triển các ngành kinh tế biển nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên Biển Đông.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, tiếp tục đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia có liên quan ở Biển Đông; trao đổi, đối thoại với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ hoặc sai lệch quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, quan tâm đến tính đặc thù của từng đối tượng tuyên truyền.

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2020:

Phối hợp với các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn treo 280 băng

rôn (120 băng rôn ngang, 160 cờ phướn) tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam 2020 trên địa bàn tỉnh.

Nâng cấp, lót nền khung viên cột mốc Trường Sa tại khu du lịch biển Ba Động, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Thiết kế, gia công sửa chữa bảng pano Pano tuyên truyền Chiến lược biển tại Bến phà Láng Sặc.

Các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2020 nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của biển, hải đảo, tôn vinh những giá trị của đại dương đối với sự sống của nhân loại, tính cấp thiết của việc bảo vệ đại dương “vì một hành tinh xanh” đến toàn thể các tầng lớp nhân dân trong cộng đồng xã hội để có những hành động thiết thực nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị tài nguyên và môi trường biển, hải đảo cho sự phát triển bền vững của đất nước cũng như công cuộc bảo vệ chủ quyền biển và hải đảo của Tổ quốc.

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC ... *(Xem tiếp theo trang 9)*

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Số: /CV

V/V Đề nghị thẩm định và phê duyệt
kế hoạch ứng phó SCTD của
Cửa hàng kinh doanh xăng dầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày..... tháng..... năm

Kính gửi: **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.**

Chúng tôi là: (tên doanh nghiệp), dự án Cửa hàng kinh doanh xăng dầu.....

- Địa điểm thực hiện dự án:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

- Số điện thoại:.....; Fax:.....; Email:.....

Xin gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường những hồ sơ sau:

- Mười bốn (14) bản Kế hoạch ứng phó SCTD của cơ sở.

- Các hồ sơ có liên quan đến dự án.

Chúng tôi xin đảm bảo độ trung thực của các số tài liệu, tài liệu của Kế hoạch. Nếu có sai phạm gì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó SCTD của cơ sở/dự án.

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU

Đinh Thị Nhanh ¹

Trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết

* Việc lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016, Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh được thực hiện theo trình tự như sau:

*** Giai đoạn 1:**

- Bước 1: Chủ cơ sở, dự án chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

- Bước 2: Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì phát phiếu hướng dẫn.

+ Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhận hồ sơ, ra phiếu hẹn trả kết quả và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Bước 3: Thẩm tra hồ sơ:

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ sau:

+ Trường hợp hồ sơ không phải họp Hội đồng thẩm định thì tiến hành lấy ý kiến các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan; Lãnh đạo sở TNMT ký báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp; cập nhật thông tin lên phần mềm tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp hồ sơ phải tổ chức họp Hội đồng thẩm định thì tiến hành thành lập Hội đồng thẩm định (bao gồm các bước ban hành Quyết định

thành lập Hội đồng, Giấy mời, gửi Giấy mời và Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho thành viên Hội đồng, Biên bản họp Hội đồng); cập nhật thông tin lên phần mềm tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm hành chính công; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Bước 4: Trả kết quả và lưu hồ sơ theo dõi

*** Giai đoạn 2:**

- Bước 5: Chủ cơ sở, dự án hoàn chỉnh hồ sơ theo văn bản tổng hợp ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan hoặc thành viên Hội đồng thẩm định và nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh.

- Bước 6: Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh, tiếp nhận hồ sơ đã chỉnh sửa theo văn bản tổng hợp ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan hoặc thành viên Hội đồng thẩm định; nhập dữ liệu lên hệ thống phần mềm và xuất biên nhận hẹn trả kết quả và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển.

- Bước 7: Phòng Quản lý Tài nguyên và Biển kiểm tra tính hợp lệ:

- Nếu hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thì có văn bản hướng dẫn và chuyển lại cho tổ chức/cá nhân để hoàn chỉnh, bổ sung cho đầy đủ.

+ Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì tiến hành soạn Tờ trình, dự thảo Quyết định để trình Lãnh đạo STN-MT ký trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Bước 8: Trình UBND tỉnh.

- Bước 9: Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu. Trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt có văn bản nêu rõ lý do

¹ - Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường

trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt.

- Bước 10: Nhận Quyết định phê duyệt từ UBND tỉnh và Lãnh đạo STNMT ký xác nhận vào phụ lục xác nhận.

- Bước 11: Trả kết quả và lưu hồ sơ theo dõi.

Cách thức thực hiện

Tổ chức/ cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh

Thành phần, số lượng hồ sơ

*** Giai đoạn 1:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định (theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND).

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 và 03 Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND).

- Số lượng hồ sơ: 01 Văn bản đề nghị thẩm định và 07 bản chính Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (có đóng dấu đỏ của cơ sở) và kèm file (Nộp để kiểm tra, thẩm định).

*** Giai đoạn 2:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị kiểm tra và trình phê duyệt.

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được chỉnh sửa, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 Văn bản đề nghị kiểm tra và trình phê duyệt và 05 bản chính (có đóng dấu đỏ của cơ sở) (Nộp sau khi đã hoàn chỉnh theo ý kiến đóng góp, bộ phận chuyên môn kiểm tra và trình phê duyệt).

Thời hạn giải quyết: Không quá 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 1: 25 ngày làm việc.

- Giai đoạn 2: 15 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các

cơ sở, dự án có hoạt động về kinh doanh xăng, dầu có quy mô từ 20 (hai mươi) tấn trở lên.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Cơ quan được ủy quyền thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Phí, lệ phí: Không có thu.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính: Theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

- Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định trình tự lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cơ sở thuộc loại hình kinh doanh xăng dầu phải lập kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định;

- Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh quy định trình tự lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh./.

(Xem tiếp theo trang 9)

THÔNG BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THÁNG 05 NĂM 2020 TỈNH TRÀ VINH

■ Nguyễn Thị Đoàn Diễm¹

A. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THÁNG 4 NĂM 2020

I. Khí tượng:

1. Diễn biến tình hình thời tiết trong tỉnh:

Tháng 05/2020 thời tiết của tỉnh phổ biến: mây thay đổi, có mưa rào nhẹ vài nơi, sáng sớm có nơi có mù nhẹ, ngày nắng, có lúc nắng nóng trong tuần đầu và giữa. Riêng từ ngày 20/5 đến tuần cuối tháng: mây thay đổi đến nhiều mây, có mưa rào và dông rải rác, ngày nắng gián đoạn. Riêng từ ngày 23 - 25/5 nhiều mây, có mưa rào và dông nhiều nơi, có nơi mưa vừa, mưa to, ngày hửng nắng. Một số nơi có mưa vừa mưa to: Càng Long 57,1 mm (ngày 19/5), Huyện Hội 45,0 mm (ngày 23/5), Cầu Quan 42,6 mm (ngày 24/5), Châu Thành 35,0 mm (ngày 24/5), Tiểu Cần 45,2 mm (ngày 24/5).

Gió mạnh nhất hướng đông 6 m/s, cấp 4 (ngày 6/5).

2. Nhiệt độ tại Trạm Khí tượng Càng Long:

Cao hơn năm 2019.

- Trung bình : 29,7°C cao hơn cùng kỳ năm trước 1,10C.

- Cao nhất : 36,9°C cao hơn cùng kỳ năm trước 0,60C (ngày 18/5).

- Thấp nhất : 24,9°C thấp hơn cùng kỳ năm trước 0,2°C (ngày 20/5).

3. Lượng mưa và độ ẩm:

Thấp hơn năm 2019.

- Lượng mưa:

+ Nơi có lượng mưa lớn nhất: 125,5 mm tại Càng Long (11 ngày mưa).

+ Nơi có lượng mưa lớn nhất 24h: 57,1 mm tại Càng Long (ngày 19/5).

+ Nơi có lượng mưa nhỏ nhất: 9,8 mm tại Ba Động (ngày 25/5).

- Độ ẩm:

Trung bình: 81%;

Thấp nhất: 36% (ngày 16/5).

4. Số giờ nắng và lượng bốc hơi:

Xấp xỉ năm 2019.

Tổng số giờ nắng: 240 giờ; Tổng lượng bốc hơi: 83 mm.

II. Thủy văn:

Trong tháng 5, mực nước trên các sông chính xuất hiện vào tuần đầu tháng ở mức thấp hơn báo động I từ: 15 - 20 cm.

1. Mực nước cao nhất:

- Trên sông Cổ Chiên tại vàm Trà Vinh: 153cm, ngày 07/5, cao hơn cùng kỳ năm trước: 08 cm.

- Trên sông Hậu tại thị trấn Cầu Quan: 161cm, ngày 07/5, cao hơn cùng kỳ năm trước 09 cm.

2. Mực nước thấp nhất:

Mực nước thấp nhất xuất hiện vào tuần cuối tháng ở mức cao hơn so với cùng kỳ năm trước từ 05 - 20 cm.

- Trên sông Cổ Chiên tại vàm Trà Vinh: -151 cm, ngày 26/5.

- Trên sông Hậu tại thị trấn Cầu Quan: -167 cm, ngày 27/5.

3. Độ mặn:

- Độ mặn cao nhất trên các sông chính trong tỉnh xuất hiện chủ yếu vào tuần đầu tháng ở mức cao hơn trung bình nhiều năm và năm 2016. Ranh mặn 4‰ lúc mặn cao nhất cách cửa sông:

+ Trên sông Long Toàn toàn tuyến sông.

+ Trên sông Cổ Chiên cách 40km, đến xã Đại Phước huyện Càng Long.

+ Sông Hậu cách 40 km đến Thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần.

Rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn ở mức cấp 1.

- Độ mặn cao nhất:

+ Trên sông Long Toàn tại Long Toàn đạt 23,8‰, ngày 06/5.

¹ - Phòng Quản lý tài nguyên và môi trường

+ Trên sông Cổ Chiên tại Hưng Mỹ đạt: 14,0‰, ngày 06/5; Trà Vinh: 7,6‰, ngày 06/5.

- Trên sông Hậu tại Trà Kha: 14,8‰, ngày 01/5, Cầu Quan: 6,5‰, ngày 07/5.

B. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH KTTV THÁNG 6 NĂM 2020

I. Khí tượng:

1. Tình hình chung:

Trong tháng 6/2020 thời tiết của tỉnh chịu ảnh hưởng của rìa nam rãnh thấp vắt qua khu vực phía bắc kết hợp với rìa bắc rãnh thấp xích đạo hoạt động mạnh vào tuần giữa và cuối. Trên cao áp cao cận nhiệt hoạt động ổn định. Gió tây nam có cường độ trung bình mạnh.

Do vậy, thời tiết của tỉnh trong tháng phổ biến:

có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, có nơi mưa vừa mưa to, cần đề phòng xảy ra lốc xoáy, gió giật và sấm sét trong cơn dông.

Vùng biển từ Bà Rịa Vũng Tàu đến Cà Mau: có mưa rào và dông rải rác, gió tây nam cấp 4 - 5, có lúc cấp 6, biển bình thường có lúc động.

Vùng biển Cà Mau - Kiên Giang và Phú Quốc: có mưa rào và dông rải rác, gió tây nam cấp 4 - 5, có lúc giật trên cấp 5, biển bình thường có lúc động.

Trên cả hai vùng biển cần đề phòng lốc xoáy và gió giật mạnh trong cơn dông.

2. Dự báo lượng mưa và nhiệt độ:

Nhiệt độ ở mức cao hơn trung bình nhiều năm. Lượng mưa ở mức thấp hơn trung bình nhiều năm.

KHU VỰC (mm)	Lượng mưa (mm)	Nhiệt độ		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Ven biển	150-250	27-29	33-35	24-26
Thành phố Trà Vinh, huyện Càng Long, huyện Tiểu Cần, huyện Châu Thành, huyện Cầu Kè	150-250	27-29	33-35	24-26

II. Thủy văn:

1. Mực nước:

Mực nước trên các sông chính trong tỉnh chịu ảnh hưởng chủ yếu của triều biển Đông, giá trị cao nhất xuất hiện vào tuần đầu tháng.

Bảng giá trị mực nước tại các sông chính trong tỉnh

Trạm	Hmax(cm)	Ngày	Hmin(cm)	Ngày
Trà Vinh	170	08,09/5	-150	09,10/5
Cầu Quan	175	08,09/5	-160	09,10/5

2. Độ mặn:

- Độ mặn trên các sông chính trong tỉnh xuất hiện cao nhất trong tuần đầu tháng.

- Ranh mặn 4‰ lúc mặn cao nhất cách cửa sông:

+ Trên sông Long Toàn: toàn tuyến sông.

+ Trên sông Cổ Chiên cách 23 km, đến xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành.

+ Trên Sông Hậu cách 25 km đến xã Kim Sơn, huyện Trà Cú.

Rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn ở mức cấp 1.

- Độ mặn cao nhất:

+ Trên sông Long Toàn tại Long Toàn đạt 17,5‰, ngày 06, 07/6.

+ Trên sông Cổ Chiên tại Hưng Mỹ đạt: 6,0‰; Trà Vinh: 2,5‰, ngày 06, 07/6.

+ Trên sông Hậu tại Trà Kha: 6,0‰, Cầu Quan: 2,0‰, ngày 06, 07/6.

(Nguồn: Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Trà Vinh)

THỰC HIỆN “THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ MÔI TRƯỜNG” HƯỞNG ỨNG NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI NĂM 2020

■ Lâm Quang Trung ¹

Ngày (05/6) do Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) phát động được Việt Nam hưởng ứng từ năm 1982 đến nay đã trở thành phong trào rộng khắp trên phạm vi cả nước góp phần nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu. Theo UNEP, năm 2020 là một năm quan trọng đối với các quốc gia trong việc cam kết bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học với việc tăng cường đồng loạt các biện pháp, hoạt động nhằm phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường an ninh lương thực, bảo vệ tài nguyên nước, đồng thời đây là thời điểm mỗi quốc gia cùng chung tay và có những hành động cụ thể, thiết thực vì thiên nhiên và trái đất của chúng ta.

Năm 2020, chủ đề Ngày Môi trường thế giới được UNEP lựa chọn là “Hành động vì thiên nhiên” (Time for Nature) và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường kêu gọi sự hưởng ứng thực hiện từ các cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể, doanh nghiệp,... từ cấp Trung ương đến địa phương tại Công văn số 2906/BTNMT-TTTNMT ngày 29/5/2020 bằng việc tổ chức các hoạt động, nội dung thiết thực trên cơ sở điều kiện tình hình thực tế.

Hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2020 với chủ đề “Hành động vì thiên nhiên” theo tinh thần Công văn số 2906/BTNMT-TCMT ngày 29/5/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các Sở, Ban, ngành tỉnh; các Hội, Đoàn thể và các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung như sau:

- Tổ chức tuyên truyền về chủ đề, thông điệp hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2020 theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, có sức lan tỏa, ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhận thức của cộng đồng.

- Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH), tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực BVMT; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về BVMT; Chiến lược BVMT Quốc gia; Chiến lược BVMT tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014 và các văn bản pháp luật về BVMT,... đến đông đảo cán bộ và tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Treo băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu về chủ đề bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường tại các nơi công cộng, các tuyến đường chính, trụ sở cơ quan làm việc, nơi đông người qua lại nhằm nhắc nhở người dân cùng hành động BVMT; tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân và cộng đồng thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia BVMT bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Khẩu hiệu truyền thông Ngày Môi trường thế giới năm 2020:

Hài hoà với thiên nhiên – Gìn giữ bảo tồn đa dạng sinh học.

Trái đất cần chúng ta! Hãy liên kết chống lại biến đổi khí hậu.

Hãy sử dụng đồ dùng từ vật liệu tái chế.

Đánh bắt hải sản sai cách là phá hủy cân bằng sinh học.

Sử dụng nguồn nguyên liệu xanh là góp phần bảo vệ môi trường.

Ô nhiễm môi trường từ việc sử dụng thuốc trừ sâu và các sản phẩm từ nhựa.

Sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đa dạng sinh học.

1 - Chi cục Bảo vệ môi trường

Đa dạng sinh học – Hành trình duy trì sự sống.

Đa dạng sinh học – Nhận thức đúng, hành động đủ.

Hành động vì thiên nhiên – Trách nhiệm của chúng ta.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc: không săn bắt động vật quý hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng; không khai thác, đánh bắt, sử dụng cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên; xây dựng nền kinh tế tuần hoàn chất thải, chống rác thải nhựa trên cạn và đại dương.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học: xây dựng nội dung quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học trong quy hoạch tỉnh; thành lập và quản lý hiệu quả các khu bảo tồn thiên nhiên; phục hồi hệ sinh thái bị suy thoái; bảo tồn các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen; kiểm soát nạn săn bắt, buôn bán, tiêu thụ động vật hoang dã trái phép; quản lý sinh vật ngoại lai; thúc đẩy việc xây dựng và thực hiện các mô hình kinh tế sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 và Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 05/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 và Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh... Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý triệt để các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao và các vấn đề ô nhiễm môi trường đang ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sinh kế của người dân.

- Tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới một cách thiết thực, hiệu quả, có tính lan tỏa cao; đặc biệt là các hoạt động có liên quan đến chủ đề Ngày Môi trường thế giới phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực và địa phương, các hoạt động có sự tham gia trực tiếp của cộng đồng như: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phát động phong trào “Toàn dân tham gia BVMT”; huy động các tổ chức tôn giáo tham gia BVMT và thích ứng với BĐKH; ra quân làm vệ sinh môi trường, thu gom xử lý chất thải, rác thải, khơi thông dòng chảy, nạo vét kênh mương, hệ thống thoát nước; tổ chức các buổi tập huấn phổ biến các mô hình tiên tiến, kiến thức về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, lối sống xanh, tiết kiệm năng lượng, sử dụng bền



vững hệ sinh thái và tài nguyên đa dạng sinh học; trồng rừng, trồng cây xanh...

- Khuyến khích tổ chức khởi công, xây dựng và bàn giao các công trình BVMT phục vụ lợi ích của cộng đồng như: công trình xử lý nước thải, chất thải rắn đô thị và nông thôn; trồng cây xanh chắn cát, chống xói lở và ngăn ngừa xâm nhập mặn; thực hiện các tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ người dân thích ứng với BĐKH; cũng như khuyến khích hỗ trợ và tạo điều kiện cho các hoạt động BVMT do người dân và cộng đồng tự khởi xướng; lên án các hành động khai thác bừa bãi, phá hoại tài nguyên thiên nhiên, tạo dư luận và áp lực xã hội lên án những hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Đề nghị Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh tăng cường các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Ngày Môi trường thế giới, thông qua việc tăng thời lượng phát sóng các phóng sự truyền hình về các hoạt động mittinh, các phóng sự chủ đề bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, người dân thực hiện các hoạt động BVMT nhân sự kiện Ngày Môi trường thế giới...

- Đề nghị các Công ty, doanh nghiệp tùy theo điều kiện cụ thể của đơn vị tổ chức và vận động cán bộ, công nhân viên tham gia “Tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới như: treo băng rôn, tổ chức tổng vệ sinh, khai thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, vệ sinh hệ thống thoát nước; thu gom chất thải, trồng và chăm sóc cây xanh xung quanh trụ sở làm việc...

- Biểu dương và khen thưởng để động viên kịp thời những cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức có nhiều thành tích trong BVMT./

HỘI NÔNG DÂN TỈNH TRÀ VINH QUA 1 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 48-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH 52/KH-UBND CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

■ Thái Nguyên Văn¹

Trong năm qua đã tổ chức phối hợp triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động về bảo vệ tài nguyên và môi trường trong sản xuất và sinh hoạt gia đình tại nông thôn đạt được những kết quả:

Tổ chức tập huấn kiến thức và kỹ năng cơ bản về tuyên truyền về chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, chủ yếu tập trung tiêu chí 17 (tiêu chí môi trường) cho cán bộ là Chi hội trưởng, Chi hội phó được 9 lớp có 786 học viên dự. Qua đó củng cố và nâng chất hội viên nông cốt cùng tham gia thực hiện tuyên truyền vận động thực hiện Chỉ thị 48 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 52 của UBND tỉnh. Ngoài ra từ mô hình môi trường xã Phương Thạnh huyện Càng Long đã tổ chức 01 cuộc tập huấn Nâng cao kiến thức về bảo vệ môi trường cho 70 đại biểu của huyện, 01 cuộc truyền thông Những giải pháp bảo vệ môi trường sống ở nông thôn có 100 cán bộ, hội viên và nông dân dự.

Lồng ghép với sinh hoạt chi, Tổ Hội nói chuyện chuyên đề về bảo vệ môi trường trong sản xuất và sinh hoạt gia đình được 1.212 cuộc với 25.924 lượt cán bộ, hội viên, nông dân dự, từ đó góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường sống ở khu vực nông thôn, từng bước thay đổi hành vi trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong ngành trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, xử lý chất thải trong chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Hàng tuần Hội Nông dân huyện, thị, thành phố kết hợp cùng ngành liên quan tuyên truyền, vận



Nguyễn Văn; Tập huấn kiến thức bảo vệ môi trường nông thôn tại Xã Tam Ngãi

động cán bộ, hội viên và nông dân tham gia các đợt ra quân vệ sinh môi trường sống tại khu dân cư nhân Ngày Chủ nhật Xanh-Sạch - Đẹp, chỉnh trang đô thị, lập lại trật tự an toàn giao thông tại tất cả các huyện, thị xã và thành phố 17 đợt với 782 lượt cán bộ, hội viên và nông dân dự; đã góp phần làm môi trường sống ngày càng Xanh-Sạch - Đẹp.

Công tác cải thiện môi trường nông thôn:

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tiến hành tổ chức Hội thi "Tuyên truyền viên cấp xã về bảo vệ môi trường nông thôn" năm 2019 tại 10 xã của huyện Càng Long với 360 thí sinh tham dự.

Phối hợp cùng ngành liên quan lồng ghép vào các cuộc hội thảo, chuyển giao khoa học kỹ thuật mới áp dụng vào sản xuất được 2.364 cuộc có 84.694 lượt hội viên, nông dân dự, nhằm góp

1 - Hội Nông dân tỉnh Trà Vinh

phần bảo vệ môi trường sản xuất trước tình hình biến đổi của khí hậu và nước biển dâng.

Đồng thời tạo sự đồng thuận cao trong hội viên, nông dân thu gom rác sinh hoạt dễ dàng vận chuyển đến bãi rác tập trung của liên xã, tích cực xây hàng rào cây xanh, cảnh quan từng hộ xanh-sạch-đẹp, làm sạch đường làng, ngõ xóm; góp phần bảo vệ môi trường sống cộng đồng khu dân cư, thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa xây dựng 10 câu lạc bộ “Thu gom rác thải trong sản xuất nông nghiệp tại huyện Càng Long với 100 thành viên. Nâng tổng số đến nay được 24 câu lạc bộ Thu gom rác thải tại huyện Càng Long và Châu Thành với 240 thành viên.

Hàng tuần phối hợp cùng đoàn thể chính trị xã hội tổ chức ra quân thực hiện Ngày Chủ nhật xanh. Điển hình tại xã Phương Thạnh huyện Càng Long tiến hành bàn giao cống chứa rác thải bao bì thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp và thùng chứa rác sinh hoạt gia đình được 400 lực lượng tham gia.

Hạn chế sử dụng điện trong sản xuất thanh long, đã phối hợp với công ty phích nước và bóng đèn Rạng Đông tổ chức mô hình sử dụng 114 bóng đèn Led trong xồng đèn cho thanh long ra hoa trái vụ tại huyện Châu Thành và Càng Long với diện tích trên 1.000 m², Kết quả tiết kiệm điện năng trong sản xuất thanh long trái vụ nên phối hợp tổ chức hội thảo cho 93 hội viên, nông dân cả tỉnh tham quan học hỏi. kết hợp chuyển giao mô hình Trong đèn tiết kiệm điện trong kích thích ra hoa cây Thanh Long để hạn chế năng lượng trong sản xuất gắn với bảo vệ môi trường và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Ngoài ra đề thực hiện công tác củng cố và nâng chất hội viên và các câu lạc bộ “Chung sức xây dựng nông thôn mới” Hội Nông dân huyện, thị, thành phố tham gia đăng ký xây dựng 103 mô hình bảo vệ môi trường nông thôn; cuối năm đánh giá tổng kết mô hình.

Thực hiện theo tinh thần Công văn 746-CV/TU ngày 18/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh, về việc nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã phối hợp cùng Huyện ủy, UBND và Ban Chỉ

đạo nông thôn mới các huyện Cầu Kè, Càng Long, Châu Thành trồng hoa tuyến đường Tỉnh lộ 911 đi qua địa bàn trên. Đến nay cơ bản hoàn thành tuyến đường hoa trên với chiều dài 36,4 km; đã chỉ đạo Hội Nông dân các huyện, xã và hội viên nông dân chăm sóc, làm cỏ bảo đảm đường hoa phát triển.

Công tác khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn:

Nhằm hạn chế gây ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp, không thực hiện kỹ thuật đốt đồng mà tận dụng phụ phế phẩm để làm ra sản phẩm khác như nấm rơm, làm nguyên liệu chăn nuôi bò. Các cấp Hội trong tỉnh đã tổ chức tuyên truyền được 89 cuộc với 3.215 lượt người. Từ các lớp chuyên gia khoa học kỹ thuật đã áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất như thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, bón phân hợp lý theo quy trình phát triển của cây nhằm khai thác tài nguyên đất, nước hợp lý; thực hiện phun thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng, áp dụng phương pháp trong sản xuất lúa thích ứng biến đổi khí hậu (phương pháp sản xuất lúa thông minh). Ngoài ra tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề ăn sinh hoạt chi, tổ Hội để hội viên, nông dân có ý thức thu gom các bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật hoặc chôn lấp theo quy định, thu gom và phân loại rác nhằm tái chế lại các sản phẩm qua sử dụng; nạo vét kinh mương nội đồng để phục vụ tưới tiêu nước.

Từ các văn bản trên các cấp Hội đã tổ chức triển khai được 189 cuộc với 2.244 lượt cán bộ, hội viên dự; nhằm đóng góp xây dựng chính quyền trong quản lý môi trường, đồng thời giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường; Luật Đa dạng sinh học, Luật Bảo vệ rừng; Chiến lược bảo vệ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn 2030... trên địa bàn nông thôn; nhất tập trung vào các xã đang triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Từ đó nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của hội viên, nông dân trong đóng góp và bảo vệ môi trường trong sản xuất, cũng như trong sinh hoạt gia đình tại cộng đồng khu dân cư, nhất là vùng sâu, vùng xa trong hội nhập với kinh tế thế giới của đất nước.

(Xem tiếp trang 5)

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

■ Nguyễn Thị Ngọc Diệp¹

Tình hình chung về phát sinh chất thải nguy hại (CTNH). Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn các cơ sở trên địa bàn tỉnh có phát sinh CTNH trong quá trình hoạt động thực hiện công tác quản lý CTNH đã đi vào nề nếp và ổn định, thực hiện đúng theo tinh thần Thông tư 36/2015/TT-BTNMT. Lượng CTNH phát sinh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh hiện nay chủ yếu thuộc các mã nhóm chất thải 02, 03, 04, 07, 08, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 và 19. CTNH phát sinh chủ yếu tập trung từ các loại hình hoạt động như: cơ sở y tế, công ty may mặc, sản xuất giày da, sản xuất hóa chất, mía đường, nhà máy nhiệt điện, các đại lý phân phối thuốc bảo vệ thực vật, trạm trộn bê tông, dược phẩm.... Các loại CTNH phổ biến là: các loại CTNH thuộc ngành y tế, các loại hóa chất chứa thành phần nguy hại, vật liệu hấp thụ, vật liệu lọc, giẻ lau, bóng đèn huỳnh quang thải, dầu nhiên liệu thải, chất kết dính có chứa dung môi hữu cơ, dầu máy biến áp, hộp mực in thải, dịch cái thải từ quá trình chiết tách (mother liquor), que hàn, xỉ hàn, than hoạt tính đã qua sử dụng....

Theo kết quả báo cáo định kỳ về quản lý CTNH đến tháng 3/2020, tổng lượng CTNH phát sinh trên địa bàn tỉnh là 868.806,94 kg/năm, lượng CTNH được xử lý là 862.225,14 kg/năm, đạt tỉ lệ 99,24%; lượng CTNH còn tồn lưu chưa xử lý là 6.581,8 kg/năm, chiếm 0,76% do một số cơ sở chưa đến kỳ xử lý CTNH, một số cơ sở có lượng CTNH phát sinh trong quá trình hoạt động thấp, chi phí xử lý lại khá cao nên vẫn còn lưu giữ CTNH tại cơ sở.

Tình hình chung về hoạt động của các chủ hành nghề QLCTNH, chủ vận chuyển, chủ xử lý CTNH trên địa bàn tỉnh

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Trà Vinh có Công ty TNHH MTV Môi trường Trà Vinh tại ấp Tà Lés, xã



Ảnh Ngọc Diệp; Kho chứa chất thải nguy hại tại Công ty TNHH MTV Liên Đăng

Thanh Sơn và ấp Cà Săng, xã Hàm Tân, huyện Trà Cú được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại” tại Quyết định số 143/QĐ-BTNMT ngày 22/01/2016 và cấp Giấy phép xử lý CTNH mã số QLCTNH: 3-4-5-6.112.VX ngày 21/12/2017; hầu hết các cơ sở có phát sinh CTNH trên địa bàn tỉnh hợp đồng với Công ty TNHH MTV Môi trường Trà Vinh để thu gom, xử lý CTNH.

Ngoài ra, một số chủ nguồn thải CTNH trên địa bàn tỉnh thuê các đơn vị có chức năng hành nghề quản lý CTNH tại thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Tây Ninh để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định với tổng khối lượng CTNH khoảng 173.054,82 kg (chiếm tỉ lệ 20,07%), cụ thể gồm các đơn vị: Công ty TNHH Môi trường Cao Gia Quý, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Môi trường Việt Xanh, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường và Kỹ thuật Xăng dầu, Công ty TNHH MTV Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Môi trường Á Châu, Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Môi trường

1 - Đơn vị Chi cục Bảo vệ Môi trường

Xanh VN, Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex

Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Kế hoạch số 43/KH-STNMT ngày 25/7/2019 nhằm kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý chất thải nguy hại, chất thải y tế đối với các chủ nguồn thải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh và đã thành lập Đoàn kiểm tra giám sát 18/18 cơ sở theo Kế hoạch 43/KH-STNMT (trong đó có 03 cơ sở do Tổ Công tác liên ngành theo Quyết định số 2444/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh kiểm tra có sự phối hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Ngoài ra, năm 2019 Sở còn lồng ghép công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý CTNH của các chủ nguồn thải CTNH vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với 31 cơ sở (trong đó 27 cơ sở được tiến hành kiểm tra theo kế hoạch của Chi cục Bảo vệ môi trường và 04 cơ sở do Thanh tra Sở phối hợp với Chi cục Bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra theo Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường).

Qua kết quả kiểm tra, thanh tra đã nhắc nhở và yêu cầu các chủ nguồn thải thực hiện đúng các quy định về quản lý CTNH, cụ thể như sau: Bố trí khu vực lưu giữ CTNH, thiết bị lưu chứa CTNH theo quy định tại phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT, riêng đối với các cơ sở y tế thì thực hiện đúng theo quy định tại phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế; áp dụng các biện pháp nhằm giảm thiểu phát sinh CTNH, liên hệ với đơn vị có chức năng để xử lý lượng CTNH phát sinh,... đồng thời thực hiện báo cáo công tác quản lý CTNH, quản lý chứng từ CTNH theo đúng quy định.

Năm 2020, Sở đã xây dựng Kế hoạch số 08/KH-STNMT ngày 06/02/2020 về việc nâng cao chất lượng thực hiện chỉ tiêu về môi trường đối với CTNH và chất thải y tế theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh, lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) trong năm 2020 và tiếp tục tổ chức Đoàn kiểm tra nhằm kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở phát sinh CTNH thực hiện công tác quản lý CTNH đúng quy định, góp phần thực hiện đạt chỉ tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy đã đề ra.





MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 53/2020/NĐ-CP NGÀY 05/5/2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI NƯỚC THẢI

■ Nguyễn Quốc Tuấn¹

Ngày 05/5/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2020/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, gồm 12 điều. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2020 và thay thế Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ.

Về đối tượng chịu phí đối với nước thải công nghiệp của Nghị định này quy định rõ hơn đối với các đối tượng: Cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô trang trại theo quy định pháp luật về chăn nuôi; cơ sở nuôi trồng thủy sản thuộc diện phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định; bổ sung thêm đối tượng cơ sở xử lý chất thải; nhà máy điện; cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, cảng cá, khu công nghệ cao và các khu khác. Về đối tượng chịu phí đối với nước thải sinh hoạt bổ sung thêm đối tượng là cá nhân.

Về tổ chức thu phí: quy định rõ trách nhiệm của tổ chức thu phí là Sở Tài nguyên và Môi trường

và Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức thu phí của các cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn.

Về Người nộp phí: bổ sung thêm đối tượng nộp phí là hộ gia đình.

Về các trường hợp miễn phí: Nghị định đã bãi bỏ trường hợp được miễn phí đối với nước tuần hoàn trong các cơ sở sản xuất, chế biến mà không thải ra môi trường dưới bất kỳ hình thức nào (chất rắn, chất lỏng, chất khí); bổ sung mới (1) quy định nước làm mát theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; (2) các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở xã; (3) các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các phường, thị trấn chưa có hệ thống cấp nước sạch và (4) các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh ở các phường, thị trấn đã có hệ thống cấp nước sạch tự khai thác nước sử dụng; (5) nước thải của các hệ thống xử lý nước thải tập trung khu đô thị (theo Nghị định số 80/2014/NĐ-CP) đã xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường theo quy định trước khi thải vào nguồn tiếp nhận...

1 - Đơn vị Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường



Nguyễn Quốc Tuấn Hội nghị triển khai nghị định số 53/2020/NĐ-CP

Về mức phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp:

- Cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới $20 \text{ m}^3/\text{ngày}$ (24 giờ) áp dụng phí cố định tính theo khối lượng nước thải (không áp dụng mức phí biến đổi), trong năm 2020 là 1.500.000 đồng/năm; kể từ ngày 01/01/2021 trở đi, áp dụng như sau: Từ 10 đến dưới $20 \text{ m}^3/\text{ngày}$ mức phí là 4.000.000 đồng/năm; Từ 5 đến dưới $10 \text{ m}^3/\text{ngày}$ mức phí là 3.000.000 đồng/năm và dưới $5 \text{ m}^3/\text{ngày}$ là 2.500.000 đồng/năm.

- Đối với cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ $20 \text{ m}^3/\text{ngày}$ trở lên thì được tính theo công thức $F=f+C$, trong đó f là mức phí cố định 1.500.000 đồng/năm và kể từ ngày 01/01/2021 là 4.000.000 đồng/năm; và C là phí biến đổi được tính theo tổng lượng nước thải ra , hàm lượng thông số ô nhiễm của từng chất có trong nước thải và C được giữ nguyên mức phí như Nghị định số 154/2016/NĐ-CP.

Nghị định cũng quy định cụ thể hơn về cơ sở để xác định các thông số ô nhiễm cũng như tổng lượng nước thải ra , cụ thể:

- Cơ sở thuộc đối tượng thực hiện quan trắc nước thải định kỳ: căn cứ xác định hàm lượng thông số ô nhiễm trong nước thải để kê khai, tính phí là số liệu quan trắc nước thải định kỳ 03 tháng/lần. Trường hợp cơ sở có tần suất quan trắc 06 tháng/lần thì việc kê khai, tính phí của quý, không thực hiện quan trắc căn cứ số liệu quan trắc của quý trước đó. Đối với cơ sở quan

trắc nước thải tự động, liên tục thì việc kê khai, tính toán, thẩm định số phí phải nộp được xác định theo từng kỳ 24 giờ. Trường hợp thông số ô nhiễm tính phí không thuộc các thông số quan trắc nước thải tự động, liên tục thì hàm lượng các thông số ô nhiễm theo số liệu quan trắc định kỳ. Cơ sở có nhiều điểm xả nước thải, phí biến đổi của cơ sở là tổng số phí biến đổi được xác định tại mỗi điểm xả nước thải.

- Tổng lượng nước thải được xác định căn cứ vào 1 trong 3 nguồn dữ liệu sau: (i) Kết quả thực tế của đồng hồ, thiết bị đo lưu lượng; (ii) Tính bằng 80% lượng nước sử dụng; (iii) Thông tin có trong báo cáo giám sát môi trường định kỳ. Trường hợp có 2 nguồn dữ liệu ((i) và (ii) hoặc (i) và (iii)) hoặc cả 3 nguồn dữ liệu thì sử dụng nguồn dữ liệu (i). Trường hợp có 02 nguồn dữ liệu (ii) và (iii) thì sử dụng nguồn dữ liệu (ii).

Về quản lý và sử dụng phí nước thải công nghiệp thì quy định 02 trường hợp:

- Tổ chức thu phí phải nộp toàn bộ số tiền phí bảo vệ môi trường thu được vào ngân sách nhà nước, ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Tổ chức thu phí thuộc diện khoán chi phí hoạt động theo Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được để lại 25% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí theo quy định (các khoản chi gồm: Chi phí cho điều tra, thống kê, rà soát, phân loại, cập nhật, quản lý đối tượng chịu phí; chi phí đo đạc, đánh giá, lấy mẫu, phân tích mẫu nước thải phục vụ cho việc thẩm định tờ khai phí, quản lý phí; kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất cơ sở thải nước thải công nghiệp); phần còn lại sau khi trừ số tiền phí được trích để lại theo quy định, tổ chức thu phí có trách nhiệm nộp vào ngân sách địa phương để sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường; bổ sung nguồn vốn hoạt động cho Quỹ bảo vệ môi trường của địa phương để sử dụng cho việc phòng ngừa, hạn chế, kiểm soát ô nhiễm môi trường do nước thải, tổ chức thực hiện các giải pháp, phương án công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải./.



■ **Huỳnh Quốc Nam**¹

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Theo chức năng, nhiệm vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia hướng dẫn, hỗ trợ Tiêu chí 17 về môi trường và an toàn thực phẩm;

Tham gia Đoàn công tác Thường trực Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng huyện nông thôn mới và tham gia rà soát thống nhất kết quả thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng huyện nông thôn mới và nhu cầu vốn hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đối với huyện Châu Thành.

Phối hợp với các Sở ngành liên quan xác nhận mức độ đạt tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm đối với 11 xã nông thôn mới và 05 xã nông thôn mới nâng cao (trong đó có 03 xã Mỹ Long Nam, xã Dân Thành và xã Tân Hòa chưa đạt chỉ tiêu 17.2 về nước sạch).

Tham gia Đoàn Văn phòng Điều phối NTM hướng dẫn rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM các xã đăng

ký, phấn đấu đạt chuẩn NTM và huyện NTM năm 2020 trên địa bàn huyện Càng Long.

Trình Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về thực hiện lắp đặt Panô tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Báo cáo Tỉnh ủy và UBND tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND trên địa bàn tỉnh định kỳ hàng tuần và hàng tháng (Tháng 01-05/2020); đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá, chấm điểm và xếp loại kết quả thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND 06 tháng đầu năm 2020.

Tham mưu lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 265/QĐ-UBND ban hành Quy định về tiêu chí đánh giá, chấm điểm và xếp loại kết quả thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trong giai đoạn phòng, chống dịch COVID – 19 trên địa bàn tỉnh.

¹ - Đơn vị Chi cục Bảo vệ Môi trường

Báo cáo UBND tỉnh về kết quả phối hợp với các Hội đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2019 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Báo cáo UBND tỉnh: (1) Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Tuyến đường Xanh – Sạch – Đẹp trên địa bàn tỉnh; (2) Báo cáo về khó khăn, vướng mắc và kiến nghị trong quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực BVMT; (3) Báo cáo về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để xây dựng cơ sở hỏa táng cho đồng bào Khmer khu vực Tây Nam Bộ; (4) báo cáo tình hình sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2020 (tính đến thời điểm tháng 04/2020).

Ban hành Kế hoạch duy trì mô hình thuê dịch vụ camera giám sát tại các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 01/KH-STNMT ngày 10/01/2020) và thông báo đến 07 địa phương để tiếp nhận hệ thống camera giám sát môi trường tại các điểm nóng môi trường trên địa bàn quản lý.

Phát hành văn bản đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện tăng cường thực hiện các biện pháp BVMT tại bãi rác, khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh và đề nghị tuyên truyền hướng dẫn việc thu gom rác, phế thải tồn đọng tại các khu dân cư, đường phố, điểm công cộng, ven các sông, kênh, rạch..., đảm bảo Sạch - Xanh - Sạch - Đẹp sau Tết Nguyên đán năm 2020.

Phát hành văn bản đề nghị Sở, ban ngành; hội đoàn thể; UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022.

Công tác thanh, kiểm tra môi trường:

- Kiểm tra công tác BVMT đối với 43 cơ sở, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Hiện tại đã hoàn thành việc kiểm tra đợt 01 đối với 14/43 cơ sở; thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý chất thải nguy hại đối với các chủ nguồn thải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh năm 2020. Hiện tại, đã kiểm tra 12/28 cơ sở.

Kiểm tra tình hình thực hiện công tác BVMT của 12 cơ sở theo phản ánh của người dân và địa

phương hoặc kiểm tra các công trình xử lý chất thải trong giai đoạn vận hành thử nghiệm..., qua đó đã đề nghị chủ dự án thực hiện các biện pháp BVMT theo đúng quy định. Kiểm tra, hướng dẫn Công ty Quản lý và phát triển hạ tầng khu kinh tế và các khu công nghiệp truyền dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Tổ chức 12 cuộc kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, Chỉ thị số 48-CT/TU, Kế hoạch số 01/KH-UBND và Kế hoạch số 52/KH-UBND trên địa bàn 09/09 huyện, thị xã, thành phố và báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh kết quả kiểm tra, giám sát; đợt ra quân cao điểm trước ngày lễ lớn 30/4 và báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra.

- Kiểm tra, giám sát công tác BVMT tại Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2 và 3 mở rộng; kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải dự án “Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng”.

Công tác tuyên truyền, vận động của Sở tham gia chương trình:

Cấp phát 1.000 bướm tin tuyên truyền về thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND cho Tỉnh đoàn Trà Vinh.

Tham dự mittinh hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 05/6/2020 tại thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang và tham dự lễ phát động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 05/6/20 tại chùa Chrôi Tansa, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, với chủ đề “Hành động vì thiên nhiên”.

Ban hành Kế hoạch phối hợp với Hội Nông dân tỉnh về “Thực hiện các hoạt động bảo vệ tài nguyên và môi trường trong sản xuất và sinh hoạt gia đình tại nông thôn năm 2020”.

Công tác đào tạo, tập huấn lĩnh vực Sở phụ trách gắn với xây dựng NTM:

Phổ biến 09 văn bản liên quan lĩnh vực môi trường, đa dạng sinh hoạt (trong đó có 04 văn bản quy phạm pháp luật) và phổ biến các văn bản hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường của Tổng cục Môi trường đối với 05 loại hình dự án.

Kết quả đầu tư các chương trình, dự án, để thực hiện các tiêu chí NTM có liên quan do Sở phụ trách

- Triển khai thực hiện 09 dự án/nhiệm vụ, gồm:

(1) Dự án Xử lý ô nhiễm môi trường Bãi rác thành phố Trà Vinh; (2) Dự toán: Mua sắm lò đốt rác thải sinh hoạt xã Hoà Ân, huyện Cầu Kè; xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang; 04 xã đảo huyện Duyên Hải; (3) Dự toán mua sắm lò đốt rác thải sinh hoạt cụm xã Long Hòa – Hòa Minh, huyện Châu Thành; (4) Kế hoạch Quan trắc môi trường tỉnh Trà Vinh năm 2020; (5) Kế hoạch Quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn, kiểm định, vật tư hao, sửa chữa thay thế thiết bị của hai trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục; (6) Kế hoạch Vận hành máy chủ và các thiết bị giám sát đặt tại Phòng điều khiển của Trung tâm (tiền điện, nhân công, thiết bị) của hai trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục; (7) Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Trà Vinh 05 năm (2016-2020); (8) Kế hoạch Truyền thông môi trường; (9) Dự án “Xử lý, cải thiện vệ sinh và môi trường nông thôn năm 2020”.

Trình UBND tỉnh phê duyệt 10 báo cáo ĐTM, tham gia Hội đồng thẩm định cấp Bộ 02 dự án; xác nhận 02 Kế hoạch BVMT; kiểm tra xác nhận hoàn thành hạng mục công trình BVMT 02 dự án và đã cấp giấy xác nhận 01 dự án; phúc đáp 02 đơn đăng ký và cấp 01 sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

Đề nghị các chủ đầu tư khắc phục kết quả giám sát kiểm soát công tác BVMT đối với các Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1, 2, 3 và 3 mở rộng và thực hiện công tác BVMT trong quá trình thi công giai đoạn 2 năm 2020 theo Giấy phép nhận chìm số 1745/GP-BTNMT ngày 11/7/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Vận hành 02 trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục để giám sát chất lượng môi trường không khí xung quanh các dự án thuộc Trung tâm Điện lực Duyên Hải.

Kết quả hỗ trợ các xã trên địa bàn tỉnh:

Theo số liệu tổng hợp báo cáo từ các huyện, ngày 04/5/2020 Sở đã có báo cáo (Báo cáo số 226/BC-STNMT) kết quả tiêu chí 17 về môi trường và an toàn thực phẩm của 85 trên địa bàn tỉnh (có 50 xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, 55 xã đạt tiêu chí 17 về môi trường và an toàn thực phẩm, còn lại 30

xã chưa đạt tiêu chí 17), cụ thể như sau:

- Nhóm 1 (xã đạt 09/09 chỉ tiêu): 55 xã, chiếm 64,7%

- Nhóm 2 (xã đạt từ 06 - 08 chỉ tiêu): 26 xã, chiếm 30,6%

- Nhóm 3 (xã đạt từ 03 - 05 chỉ tiêu): 03 xã, chiếm 3,53%

- Nhóm 4 (xã đạt dưới 03 chỉ tiêu): 01 xã, chiếm 1,18%

- Sở ban hành kế hoạch số 31/KH-STNMT ngày 29/4/2020 hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới và huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2020.

- Ngày 12/5/2020 Sở TNMT đã tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện tiêu chí môi trường trên địa bàn huyện Càng Long. Qua đó, Sở TNMT có văn bản đánh giá kết thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới huyện Càng Long (Công văn số 1117/STNMT-CCBVMT).

- Sở ban hành Công văn Hướng dẫn số 966/STNMT-CCBVMT ngày 27/4/2020 về việc hướng dẫn huyện Càng Long thực hiện đạt tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới năm 2020.

- Tham gia Đoàn Văn phòng Điều phối NTM hướng dẫn rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM các xã đăng ký, phấn đấu đạt chuẩn NTM và huyện NTM năm 2020 trên địa bàn huyện Càng Long.

- Năm 2020 Sở TNMT tổ chức triển khai Kế hoạch Truyền thông môi trường và Dự án “Xử lý, cải thiện vệ sinh và môi trường nông thôn năm 2020”. Theo đó, Sở TNMT sẽ hỗ trợ huyện Càng Long một số nội dung như:

+ Hỗ trợ huyện Càng Long 399 thùng chứa rác thải sinh hoạt, dung tích 240 lít có bánh xe; 43 thùng chứa rác công cộng tại Quảng trường, công viên, nhà tưởng niệm tại Thị trấn Càng Long;

+ Lắp đặt 03 pano kích thước (3m x 5m) tuyên truyền lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

Dự kiến trong tháng 7/2020 sẽ triển khai thực hiện và bàn giao các thùng chứa rác thải sinh hoạt cho huyện Càng Long./.